

Số: 324/TB-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Xét tuyển đại học chính quy theo kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm 2022 - Đợt 1

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh thông báo xét tuyển hệ đại học chính quy năm 2022 căn cứ kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (ĐGNL ĐHQG TP.HCM) năm 2022 như sau:

#### 1. Đối tượng tuyển sinh

- Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
- Tham dự kỳ thi ĐGNL ĐHQG TP.HCM năm 2022.

#### 2. Phạm vi tuyển sinh: Xét tuyển thí sinh trong phạm vi cả nước.

#### 3. Các ngành xét tuyển, chỉ tiêu và mức điểm nhận hồ sơ

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Khối ngành	Chỉ tiêu	Ngưỡng xét tuyển
1	Quản trị kinh doanh	7340101	III	9	600
2	Bất động sản	7340116	III	2	600
3	Địa chất học	7440201	IV	2	600
4	Khí tượng và khí hậu học	7440221	IV	2	600
5	Thủy văn học	7440224	IV	2	600
6	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	IV	2	600
7	Hệ thống thông tin	7480104	V	3	600
8	Công nghệ thông tin	7480201	V	8	600
9	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	V	9	600
10	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	7520503	V	4	600
11	Quản lý đô thị và công trình	7580106	V	2	600
12	Kỹ thuật tài nguyên nước	7580212	V	2	600
13	Kỹ thuật cấp thoát nước	7580213	V	4	600
14	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	VII	9	600
15	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	7850102	VII	6	600
16	Quản lý đất đai	7850103	VII	9	600

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Khối ngành	Chỉ tiêu	Ngưỡng xét tuyển
17	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	7850195	VII	3	600
18	Quản lý tài nguyên và môi trường biển đảo	7850197	VII	3	600
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>81</b>	

- Điểm xét tuyển là tổng điểm bài thi ĐGNL ĐHQG TP.HCM năm 2022 (theo thang điểm 1.200) cộng với điểm ưu tiên theo khu vực và đối tượng được xác định cụ thể như sau: Tính trên thang điểm 1.200, mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa 2 nhóm đối tượng kế tiếp nhau là 40,0 (40 điểm), giữa 2 khu vực kế tiếp nhau là 10,0 (10 điểm).

- Sau mỗi đợt xét, Trường sẽ công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, thời gian nộp giấy chứng nhận kết quả thi THPT (xác nhận nhập học) và thông tin đợt tuyển bổ sung tiếp theo (nếu còn chỉ tiêu) trên trang thông tin điện tử của Trường: [www.hcmunre.edu.vn](http://www.hcmunre.edu.vn).

#### **4. Nguyên tắc xét tuyển**

- Thí sinh phải đạt ngưỡng điểm từ trung bình trở lên của bài thi ĐGNL ĐHQG TP.HCM mới đảm bảo ngưỡng điểm đầu vào.

- Nhà trường xét tuyển theo điểm từ cao xuống thấp.

- Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng có thứ tự ưu tiên cao hơn sẽ không được xét tuyển những nguyện vọng có thứ tự ưu tiên thấp hơn nguyện vọng trúng tuyển.

#### **5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**

- Phiếu đăng ký xét tuyển, theo mẫu của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh (Đính kèm Thông báo này);

- Giấy chứng nhận kết quả thi ĐGNL ĐHQG TP.HCM năm 2022 (Bản sao có chứng thực);

- Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân (Bản sao có chứng thực);

- Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

- Biên lai nộp lệ phí xét tuyển (Bản phô tô – Đối với thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện)

#### **6. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển**

- Nộp qua bưu điện bằng chuyển phát nhanh

- Nộp trực tiếp tại địa chỉ: Hội đồng tuyển sinh – Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh – số 236B Lê Văn Sỹ, Phường 1, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, số điện thoại: 028 3535 1229 - 028 399 16 415.

- Thí sinh phải nộp bổ sung các giấy tờ còn thiếu trước ngày xét tuyển của mỗi đợt, sau thời gian trên, Trường sẽ không chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh thông tin cho thí sinh.

**6. Thời gian nhận hồ sơ:** từ ngày **18/4/2022 đến 31/5/2022** (trừ thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ Lễ).

**7. Lệ phí xét tuyển:** 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng)/01 nguyện vọng. Các hình thức nộp lệ phí xét tuyển:

**7.1. Nộp qua bưu điện:** Thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện có thể nộp lệ phí xét tuyển tại bưu điện.

**7.2. Nộp qua ngân hàng:** Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển qua **Ngân hàng Agribank chi nhánh Phú Nhuận, Số tài khoản: 1604.201.028.910, Chủ tài khoản: Trường Đại học Tài Nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh** với cú pháp như sau:

**NGUYEN VAN A-04/4/2004-0123456789-PT3 ĐHCQ**

**Nộp lệ phí xét tuyển đại học chính quy 2022**

**Giải thích cú pháp nộp tiền:**

- **NGUYEN VAN A:** Tên sinh viên nộp hồ sơ xét tuyển
- **04/4/2004:** Ngày tháng năm sinh của thí sinh
- **0123456789:** Số thẻ căn cước công dân
- **PT3 ĐHCQ:** Tuyển sinh phương thức 3 đại học chính quy

**7.3. Nộp trực tiếp tại trường**

Lệ phí đăng ký xét tuyển nộp trực tiếp tại Phòng Kế hoạch – Tài chính, số 236B Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Nếu thí sinh ghi không đầy đủ thông tin, phải tự chịu trách nhiệm với sai sót của mình (nếu có).

Sau khi đóng lệ phí đăng ký xét tuyển, thí sinh phải giữ biên lai đóng tiền để đối chiếu khi cần thiết.

**8. Học phí dự kiến**

TT	Tên ngành/nhóm ngành xét tuyển	Đơn giá	Tín chỉ tạm tính HK1 (NH 2022-2023)	Thành tiền
1	Quản trị kinh doanh	367.000	16	5.872.000
2	Bất động sản	367.000	17	6.239.000
3	Địa chất học	406.000	17	6.902.000
4	Khí tượng và khí hậu học	397.000	17	6.749.000
5	Thủy văn học	397.000	17	6.749.000
6	Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	400.000	17	6.800.000

TT	Tên ngành/nhóm ngành xét tuyển	Đơn giá	Tín chỉ tạm tính HK1 (NH 2022-2023)	Thành tiền
7	Hệ thống thông tin	436.000	17	7.421.000
8	Công nghệ thông tin	426.000	17	7.242.000
9	Công nghệ kỹ thuật môi trường	426.000	17	7.242.000
10	Kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ	426.000	17	7.242.000
11	Quản lý đô thị và công trình	426.000	17	7.242.000
12	Kỹ thuật tài nguyên nước	426.000	17	7.242.000
13	Kỹ thuật cấp thoát nước	426.000	17	7.242.000
14	Quản lý tài nguyên và môi trường	352.000	17	5.984.000
15	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	352.000	16	5.632.000
16	Quản lý đất đai	352.000	17	5.984.000
17	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước	352.000	17	5.984.000
18	Quản lý tài nguyên và môi trường biển đảo	352.000	17	5.984.000

**Lộ trình tăng học phí:** Nhà trường áp dụng mức học phí và lộ trình tăng học phí cho từng năm theo Nghị định 81/2021/NĐCP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

**Nơi nhận:**

- Vụ GDĐH - Bộ GDĐT (để b/c);
- Vụ TCCB - Bộ TNMT (để b/c);
- Cục KTKĐCLGD - Bộ GDĐT (để b/c);
- Lưu VT, ĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**  
**CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG**  
**Huỳnh Quyền**



Số HS:

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2022**  
(Sử dụng cho xét tuyển kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực)

**I. THÔNG TIN THÍ SINH**

Họ và tên (chữ in hoa có dấu): ..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Dân tộc: .....

Hộ khẩu:     Huyện/TP: ..... Tỉnh: .....  
Mã tỉnh Mã huyện

Số CMND/CCCD:

Địa chỉ liên lạc: .....

Email: ..... Điện thoại: .....

Tên trường THPT (lớp 10): ..... Mã tỉnh Mã trường

Tên trường THPT (lớp 11): .....

Tên trường THPT (lớp 12): .....

Năm tốt nghiệp: .....

Đối tượng ưu tiên: ..... Khu vực: .....

Điểm thi đánh giá năng lực: .....

**II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN**

THỨ TỰ ƯU TIÊN	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1		
2		
3		
4		
5		

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu đăng ký này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm theo các quy định hiện hành.

TP. Hồ Chí Minh, ngày .... tháng ... năm 2022

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên)